

Tư Quân Nhập Mộ

Contents

Tư Quân Nhập Mộ	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	5
3. Chương 3	10

Tư Quân Nhập Mộ

Giới thiệu

Choàng mắt bất tỉnh, Dung Lạc phát hiện mình đang ngủ trên một chiếc giường, sắc trời bên ngoài hôn ám, có lẽ đã là h

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tu-quan-nhap-mong>

1. Chương 1

CHƯƠNG 1

«Thiếu niên nhà ai bị thương.»

.

Choàng mắt bất tỉnh, Dung Lạc phát hiện mình đang ngủ trên một chiếc giường, sắc trời bên ngoài hôn ám, có lẽ đã là hoàng hôn, trong phòng phêu tán một mùi thuốc đậm nhạt.

“Chi nha —” – cánh cửa bỗng nhiên được đẩy mở từ bên ngoài, cuốn theo cơn gió đông sắc lạnh đặc thù.

Rất nhanh, một thiếu niên tóc thắt bím mặc một chiếc áo bông ngắn màu lam bưng theo một chiếc khay cắm đầu đi vào, vô tình liếc mắt qua đầu giường nơi Dung Lạc đang nằm, rồi cậu “A” một tiếng: “Người đã tỉnh rồi ư?”

Dung Lạc không nói gì, y nhích người muốn ngồi dậy, nào ngờ khê động một chút, miệng vết thương trên vai lại nhói đau làm y phải nghiêng rằg nghiêng lợi.

Cậu thiếu niên nhỏ tuổi thấy y cố gắng ngồi dậy thì vội vàng xoay người đóng cửa, tùy tiện đặt chiếc khay sang một bên, chạy vội tới: “Ấy này này, đừng có lộn xộn, miệng vết thương của người mới xử lý thôi, cử động mạnh lại vỡ ra thì sao hả?”

Dưới sự giúp đỡ của thiếu niên, Dung Lạc mới vất vả ngồi thẳng dậy, nghiêng đầu nhìn bốn xung quanh.

Cách bài trí trong căn phòng này mang lại cảm giác quen thuộc đến lạ thường.

Nhìn một hồi lâu, Dung Lạc mới dừng tầm mắt trước cậu thiếu niên: “Người là ai? Đây là đâu?”

Câu hỏi mà ngay cả danh xưng cũng chẳng có, thật sự là đôi phần vô lễ.

Cậu thiếu niên lập tức hậm hực: “Đây là Mộ gia y quán, người bị thương ngã ngoài cổng thành, người của chúng ta đi ngang qua thấy nên đem người về đây.”

“Mộ gia y quán?” – Dung Lạc giật mình.

Cậu thiếu niên nhỏ dặt dào mà thưa: “Đúng, Mộ gia y quán — “Công tử hồi xuân” Mộ Phù Sanh, chắc người cũng nghe nói rồi chứ. Y quán của chúng ta nổi tiếng không chỉ ở Phụng Dương thành, mà ngay cả ở Trung Châu cũng cực kỳ có danh tiếng, năm ngoái Yên vương gia còn tự tay đề bút cho công tử nhà ta nữa.”

Dung Lạc gần như không thèm đếm xỉa đến vết thương trên vai, không đợi cậu thiếu niên nói xong y đã xoay người lại bên giường, lấy chiếc áo vắt bên thành giường, khập khiễng bước vội ra ngoài.

Dáng vẻ kia quả thật trông hết như đang bỏ trốn.

Cậu thiếu niên hoảng sợ vội vàng đuổi theo, giang tay chắn trước mặt y: “Người muốn làm gì, muốn đi đâu?”

Sắc mặt Dung Lạc nặng nề, cũng bởi động tác quá mức kích động vừa rồi mà ngực đau nhói, thở dồn dập, ngay cả giọng nói cũng lộ vài phần bất ổn: “Người tránh ra.”

Năm nay Dung Lạc mười tám tuổi, cậu thiếu niên kia trông cũng qua tuổi kết tóc (15), vốn chẳng hơn kém nhau bao nhiêu, Dung Lạc cao hơn cậu thiếu niên một cái đầu, tuy rằng bị thương nhưng so về khí thế cũng có phần nhỉnh hơn.

Cậu thiếu niên thấy thái độ của Dung Lạc thì lập tức nhũn mảy la lên: “Người muốn quyết nợ hả?”

“Người...” – Dung Lạc kinh ngạc.

Cậu thiếu niên lại lớn tiếng nói: “Ta biết, vừa rồi ta đã kiểm tra quần áo của người, trên người người chẳng có lấy nổi một văn tiền. Chúng ta sắc thuốc cho người, băng bó vết thương cho người, còn cung cấp cả chỗ ngủ, người thì ngay cả một lời cảm tạ cũng không có, còn muốn chạy ư?”

Dung Lạc lập tức im bất, trên người y quả thật chẳng có tiền, nếu không đã chẳng té xỉu ngoài cổng thành, y cũng chẳng nghĩ đến chuyện phải chạy chữa.

Cậu thiếu niên xoay người, lấy giấy bút trên chiếc bàn gần đó – “Nếu muốn nợ cũng được, lưu tính danh với địa chỉ lại.”

“Ta không có nhà.”

Cậu thiếu niên kinh ngạc ngẩng đầu, nhìn y một lúc rồi thận trọng nói: “Gạt người!”

Dung Lạc nghiêm mặt: “Ta không lừa người...”

“Người...”

Cậu thiếu niên còn muốn nói gì đó thì đột nhiên ngoài phòng truyền đến một tiếng gọi to: “A Thái, công tử đã trở về!”

Mặt cậu thiếu niên đột nhiên trắng bệch, lí nhí nói thầm: “Sao lại về sớm thế, mình còn chưa già thuốc nữa.” – vừa cao giọng trả lời một tiếng, vừa xoay người chạy ra ngoài, ngay khi cậu mở cửa thì dừng lại, quay đầu nói với Dung Lạc: “Công tử nhà chúng ta đã quay về, việc này chờ công tử tới xử lý, không có bạc thì cứ ở đây, đừng có chạy lung tung, biết chưa?”

Nói rồi chẳng đợi y trả lời, cậu thiếu niên vội vội vàng vàng chạy ra ngoài, khi đi còn đóng cửa “Phanh” một tiếng.

Dung Lạc nhìn cánh cửa trước mắt khép chặt, y ngẩn ra, xoay người ngồi lại bên giường.

Ngày đã ngã về tây, ánh sáng trong phòng càng lúc càng mờ tối, mới chớp mắt đã chẳng thấy năm đầu ngón tay.

Dung Lạc ngơ ngác ngồi yên nơi đó, chẳng biết đang suy nghĩ gì.

Chỉ một chốc lát sau, chất giọng lạnh lạnh của A Thái lại vang lên bên kia cửa: “Trên người y một văn tiền cũng chẳng có.”

“Y nói muốn đi, đệ tử mới hỏi y ở đâu, y lại chỉ đơn giản nói mình không có nhà.”

“Chẳng biết là công tử lựa là nhà ai, chắc là ra ngoài chộc người ta bị đánh giờ không dám về nhà.”

“.....”

A Thái liên tục lắc nhai, cũng chẳng rõ là đang ai oán với ai, lại chẳng nghe được tiếng trả lời.

Chỉ nghe lảng máng tiếng bước chân trầm ổn thân thuộc, với tiếng vang “Lẹp bẹp...” khi giẫm lên tuyết, càng lúc lại càng gần.

Đến khi bước chân ấy dừng trước cửa, Dung Lạc chợt túm tấm đệm bên cạnh người, đầu ngón tay siết chặt.

Cánh cửa gỗ mun bị đẩy ra, có người bước vào trong phòng, kéo theo một trận gió tuyết tê tái.

Đầu ngón tay thon dài đặt trên cánh tay, bóng người cao dài ngược sáng như ngọc thụ, đôi ngoa tuyết trắng đặt lên mặt đất kéo theo chuỗi dấu chân ướt át vì đạp tuyết.

Dung Lạc vẫn cúi đầu ngồi nơi mép giường. Cảm giác bóng người cao lớn kia đã tới trước mặt, một mùi được thảo đạm nhạt phây phất chóp mũi.

A Thái nhăn nhó theo dằng sau báo cáo vết thương của Dung Lạc: “Đệ tử vừa kiểm tra cho y, trên người có tổng cộng 15 vết thương lớn nhỏ, nghiêm trọng nhất là bên vai trái.” – nó do dự một lúc rồi nói tiếp: “Còn có nội thương hay không thì đệ tử chưa kiểm tra.”

Mộ Phù Sanh không nói, hẩn cúi người cầm cổ tay Dung Lạc đang đặt bên người.

Một nhúm tóc nhỏ dài rũ xuống theo động tác của Mộ Phù Sanh, chạm lên mặt Dung Lạc, nhúm tóc lạnh cóng làm y khẽ rùng mình.

Bàn tay nắm cổ tay Dung Lạc tức khắc thả lỏng rồi rời ra: “Ra đóng cửa lại, đốt đèn.”

A Thái không nhiều lời, ngoan ngoãn nghe theo.

Bàn tay lại đặt lên trán Dung Lạc, lòng bàn tay rộng, ấm áp, âm thanh trầm lắng gần trong gang tấc vang lên: “Lạnh không?”

Bấy giờ Dung Lạc mới phản ứng, như cố lấy hết sức can đảm, từ từ ngẩng đầu dậy, nhìn người đứng trước mắt mình.

Mái tóc dài đen tuyền, đôi mắt sáng trong hữu thần đang chăm chú dõi theo từng cử chỉ của y, con ngươi đen thẳm sâu hút như đáy hồ thính thoảng lại xoẹt lên những tia tím trầm.

Chẳng hiểu sao, chỉ ngay một giây sau, Dung Lạc đã chẳng dám nhìn thêm, y hoảng hốt gục mặt lần nữa.

Bốn phía tĩnh lặng, không ai lên tiếng, chẳng lâu sau đột nhiên dạ dày Dung Lạc bỗng vang lên tiếng kêu “ùng ục”.

Mộ Phù Sanh bật cười, đáy mắt Dung Lạc là góc y bào viên vàng đang lay động của Mộ Phù Sanh, “A Thái, đến trừ phòng hâm nóng cơm canh mang đến đây.” – dứt lời hẩn bước ra ngoài.

A Thái ngẩn ra: “Công tử, người...”

Mộ Phù Sanh nghiêng người liếc bên trong, vừa đi vừa nói: “Nơi này lạnh quá, người thu dọn gian phòng phía Đông cho ta, chuẩn bị cả đệm chăn...” – hẩn hơi dừng lại, – “dày một chút.”

Dứt lời, bóng người đã biến mất ngoài song cửa.

“Nhưng mà...” – A Thái trợn mắt nhìn theo công tử nhà nó, lại nhìn Dung Lạc đang gục mặt im lặng trong phòng, vung vẩy tay áo: “Nhưng y không có bạc mà!”

**

Xử lý xong một số công việc vụn vặt, Mộ Phù Sanh lại ngồi bên cửa sổ ghi chép sổ bệnh như thường lệ.

Ngồi một lúc, hắn đặt bút xuống, vươn tay xoa bóp vùng giữa trán, lại chợt thấy A Thái hốt hoảng chạy từ ngoài phòng vào: “Công tử, không hay rồi, cái người chiều nay mang về từ cổng thành ấy, giờ không thấy y đâu nữa!”

**

Đang là giờ dùng bữa tối, trên khắp các con đường đều tràn ngập mùi thơm từ bữa cơm.

Dung Lạc cầm đầu chậm rãi đi dọc theo con đường thành tây thân quen mà xa lạ, dáng người lạc lõng giữa biển tuyết mênh mang kia trông mong manh quá.

Có mấy hài đồng mãi chơi chưa chịu về nhà chạy vụt qua, không để ý mà va vào người y, lực đạo không lớn nhưng cũng khiến cả người y lung lay lảo đảo.

Vết thương trên vai lại phát tác, Dung Lạc cắn răng chịu đựng, rốt cuộc y cũng ngẩng đầu nhìn mái hiên cong cong sau khi đã đếm đến một trăm hai mươi ba.

Tám biển nổi dòng chữ “Bách niên Lương trạch” vàng rực treo cao trên đôi xà nhà nơi đỉnh đầu y.

Do dự một chút, Dung Lạc từ tốn bước lên bậc tam cấp, cầm lấy chiếc vòng đồng trên cửa, gõ lên từng tiếng “Bang bang bang”

Một lúc lâu sau, bên kia cánh cửa vang lên tiếng bước chân, cánh cửa lớn sơn son mở ra một khe nhỏ, có người bên trong nhô đầu ra: “Ai đó?”

Đó là một người chừng năm mươi tuổi, trên trán ẩn những nếp nhăn nông cạn, trên tay còn bưng một chén cơm, hiển nhiên là chạy từ bàn ăn ra.

Hắn là quản gia Lương phủ.

Dung Lạc cúi đầu móc từ trong áo ra một phong thiếp, cung kính đưa lên: “Gia phụ Dung Tiên Cảnh phó thác nhi tử đến đây bái phỏng quý phủ, xin hỏi... Lương thúc bá có nhà hay không?”

Người quản gia đứng yên, tầm mắt đánh giá Dung Lạc, vẻ mặt lộ ra vài phần cổ quái.

Dung Lạc theo đường nhìn của người kia cúi đầu nhìn, lúc ấy mới hiểu.

Từ khi y bước ra khỏi nhà đến nay vẫn chỉ mặc độc một thân xiêm y, giờ đã bẩn chằng còn nhìn ra hình dáng ban đầu, hỗn tạp cả bụi đất và dầu mỡ, lại còn cả vết máu đã khô đen.

Vừa rồi đi quá vội vàng quên mất phải đổi y phục, bây giờ mới hối hận, có điều đã chẳng kịp rồi.

Dung Lạc xấu hổ nắm chặt vạt áo.

Người quản gia lại mở rộng cánh cửa ra một chút, một tay nhận phong thiếp trên tay y, ngẩng ngó một lúc rồi nhìn lại y: “Cậu là... tiểu thiếu gia của Dung lão gia, Bích Dao?”

Bích Dao là nữ danh trước đây của Dung Lạc.

Trên mặt Dung Lạc khẽ vẽ lên chút ý cười: “Dạ đúng.”

Người quản gia có vẻ biết chuyện, nhưng lại không mời y vào, chỉ nghiêng người bên cánh cửa khép hờ, nói: “Lão gia và phu nhân còn đang dùng bữa, cậu đứng đây đợi tôi vào thông báo một tiếng.”

“Dạ.”

Trời đã đổ tuyết mấy ngày, cả thành Phụng Dương đã sớm chìm trong mảng trắng xóa của tuyết.

Dung Lạc vẫn đứng chờ bên cánh cửa lớn, bên trong vẫn không thấy người đi ra.

Cơn gió lạnh buốt hun hút thổi như những chiếc dao mảnh quất lên mặt, Dung Lạc giữ chặt y phục trên người, lùi lại phía sau chà chà tay.

Vết thương được băng bó sơ qua tại y quán những tưởng đã đỡ nay lại bị gió cắt mà âm ỷ đau, chẳng biết đã qua bao lâu, Dung Lạc chỉ cảm giác như hai chân mình sắp đông cứng lại thì cuối cùng bên kia cánh cửa cũng có động tĩnh.

Người quản gia quay lại, trên tay không còn chén cơm.

Ông ta mở rộng cánh cửa, vẻ mặt vẫn lạnh nhạt, ngữ khí cũng không thân thiện như cũ: “Dung thiếu gia, mời đi theo tôi.”

Đi theo người quản gia qua một hành lang khúc khuỷu mới tới phòng chính, lại nghe thấy bên trong vang từng tiếng bát đĩa va chạm nhau.

Người Lương gia còn đang dùng bữa, già trẻ quây quần quanh một chiếc bàn tròn lớn, Lương lão gia qua tuổi bốn mươi ngồi tại vị trí chủ thượng, vừa vặn đối mặt với cửa, ông vừa giương mắt thì thấy Dung Lạc bước vào, buông đôi đũa: “Ồi, chẳng phải là Bích Dao đó sao?”

Mọi người trên bàn đều đồng loạt ngoái đầu lại nhìn.

Dung Lạc bước nhanh lên phía trước, lễ phép gọi: “Lương thúc bá.”

“Ai, được rồi.” – ngay giữa ấn đường của Lương lão gia giãn ra một mặt cười.

Lương phu nhân là một phụ nhân ba mươi tuổi, thân hình mập, làn da trắng, lúc này đang ngồi bên cạnh Lương lão gia, thấy thế cũng bỏ đôi đũa xuống: “Là Dung thiếu gia đó ư, đã dùng cơm tối chưa? Có muốn ngồi cùng ăn với mọi người không, ta bảo lão Trần lấy cho người bát đĩa nhé.” – nói rồi bà đứng dậy.

Dung Lạc vội vàng xua tay khước từ: “Dạ thôi thôi, không phiền mọi người, con đã ăn rồi.”

Lương phu nhân lại ngồi trở lại.

Lương lão gia ngồi bên cạnh cười: “Ngại quá, lão phu bận rộn cả ngày, thời gian dùng bữa cũng muộn hơn các nhà khác một chút, để người chê cười rồi.”

Dung Lạc vội nói: “Không đâu ạ, là con tối không khéo.”

Lương lão gia gật gật đầu: “Nếu đã vậy, người cứ ngồi một bên đợi một chút đi.”

Trên bàn lại hòa thuận như trước, chỉ còn tiếng bát đĩa giao nhau.

Dung Lạc lặng yên mãi miết suy nghĩ không biết nên mở miệng nói chuyện tình mình muốn thế nào, chẳng ai nói chuyện với y, y cũng đành ngồi lặng im.

Một lát sau, bỗng có một bé gái thắt bím tóc ngồi bên bàn nói leo: “Cha, ai vậy?” – tay vừa chỉ về phía Dung Lạc vừa hỏi, đôi mắt to tròn trong sáng.

“Đó là tiểu chất của cha,” – Lương đại thiếu gia ngồi bên bé gái dịu dàng nói: “phải gọi là ca ca.”

Nữ hài nhìn ca ca mình một lúc, quay ra nhìn Dung Lạc, lại nhìn Lương lão gia, bùi môi: “Niếp nhi không gọi y là ca ca đâu, người y bần lắm.”

Lương phu nhân vội vàng vỗ nàng một cái, hạ giọng: “Không được vô lễ!”

Nữ hài có vẻ uy khuất, “Oa oa” khóc.

Bàn cơm hốt nhiên ầm ĩ, mọi người đang ăn cơm quay ra vừa đỡ vừa an ủi nó, sau đó mới có hạ nhân đến bế nữ hài đi.

Chỉ vì một trận ầm ĩ mà cả nhà chẳng còn tâm tình ăn tiếp, ai nấy đều đứng dậy, mỗi người một ngả.

2. Chương 2

CHƯƠNG 2

«Thiếu niên nhà ai mà cố chấp vậy.»

.

Trong phòng chỉ còn Dung Lạc và Lương lão gia.

Lương lão gia đứng dậy đi tới bên ghế thái sư, lại cười hiền hòa với Dung Lạc: “Gần đây hiền chất có khỏe không?”

Dung Lạc rũ mắt: “Chất nhi khỏe.”

Gương mặt Lương lão gia lộ vẻ bùi ngùi: “Cả đời Tiên Cảnh rất thích hành thiện, tích công tích đức, thái độ làm người chính trực nghiêm cẩn, chưa bao giờ làm chuyện hổ thẹn. Nay cư nhiên lại phát sinh những chuyện như vậy, lão phu thật sự lo lắng.”

Dung Lạc khó khăn mỉm cười: “Trước khi lâm chung phụ thân còn nhắc tới Lương thúc bá, ông tiếc nuối không được gặp mặt thúc bá lần cuối.”

Lương lão gia thở dài thườn thượt.

Dung Lạc dừng lại một chút, lại nói: “Chất nhi biết gia phụ và thúc bá thân quen như thiết, khi Dung gia còn ở Phụng Dương đã được thúc bá chiếu cố rất nhiều, chỉ là sau này chuyển tới Nam Nhạc, cơ hội lui tới nhà thúc bá lại ít đi...”

Nói tới đây, Dung Lạc cố hít mạnh lấy dũng khí, đứng thẳng người: “Hiện giờ tuy chất nhi chưa qua tuổi nhược quán(20), nhưng đã có năng lực tự nuôi sống bản thân, bởi vậy cũng không nghĩ tới chuyện làm phiền một nhà thúc bá, chỉ hy vọng có thể thu hồi lại những thứ sinh tiền gia phụ đã nương nhờ tại Lương gia.”

Lương lão gia nghe đến đây, ông giật mình, nhưng lại chẳng nói gì.

Kỳ thực, “những thứ nương nhờ tại Lương gia” chỉ là cách nói uyển chuyển đi một chút mà thôi.

Nguyên danh Lương lão gia là Lương Thành, có tương giao nhiều năm với phụ thân của Dung Lạc là Dung Tiên Cảnh, mối quan hệ giữa hai người vẫn rất tốt.

Nếu tính nghiêm ngặt ra thì hai gia đình còn là họ hàng xa mấy đời.

Năm Dung Lạc mười bốn tuổi, Dung phụ nhân ly thế, Dung Tiên Cảnh đau thương, lại vô cùng tưởng nhớ người thê tử đã mất, ông liền mang Dung Lạc rời khỏi thành Phụng Dương chuyển đến định cư tại quê hương của mẫu thân Dung Lạc là Nam Nhạc.

Một thời gian đầu, Dung Tiên Cảnh và Lương lão gia còn thường xuyên thư từ qua lại. Đến đầu mùa xuân năm ngoái, Dung Tiên Cảnh đột nhiên nhiễm bệnh nan y, đã qua tay rất nhiều đại phu, nhiều lần trị liệu nhưng vẫn không khởi sắc. Dù ngoài miệng không nói, nhưng Dung Tiên Cảnh biết ông đã chẳng còn nhiều thời gian.

Từ trước đến nay Dung gia vẫn độc đinh, cả đời Dung Tiên Cảnh vốn không có thân thích nào khác, ông thương yêu nhi tử duy nhất của mình là Dung Lạc, lại sợ Dung Lạc còn một mình trên đời không ai chiếu cố, suy tư nhiều lần, ông tự tay viết một phong thư nhờ người mang tới cho người họ hàng xa tại thành Phụng Dương, mong hấn có thể chiếu cố nhi tử mình. Nhưng chẳng rõ vì duyên cớ nào, phong thư Dung Tiên Cảnh gửi đi mãi không thấy hồi âm, ông nhờ người tới Phụng Dương hỏi thăm cũng không có tin tức, cũng chẳng rõ là Lương gia có nhận được phong thư của mình hay không.

Sau đó Dung Tiên Cảnh lại bệnh nặng liệt giường, hầu như không thể di chuyển được, chẳng còn cách nào khác, ông đành dặn trực tiếp Dung Lạc, bảo sau khi y quay về Phụng Dương thì tìm tới nương nhờ tại nhà Lương lão gia.

Kỳ thực, Dung Tiên Cảnh có dự định như vậy cũng chẳng phải vì ông ỷ vào chút tình nghĩa thân thuộc kia, mà còn vì một nguyên nhân khác.

Trước kia khi còn sống tại Phụng Dương, ông đã cùng Lương lão gia kết phường chung tay làm một vụ buôn bán.

Khi đó vì một chút nguyên nhân mà Lương lão gia nợ Dung Tiên Cảnh một trăm lượng bạc, đến giờ vẫn chưa trả.

Sinh tiền Dung Tiên Cảnh là người ngay thẳng hào phóng, với bằng hữu lại càng rộng rãi, thêm nữa cuộc sống cũng không quá túng quẫn, liền vì thế mà ông vẫn không đòi về số bạc nợ Lương lão gia kia.

Sau đó vì mắc bệnh mà Dung Tiên Cảnh nhớ lại chuyện này, cũng nói với Dung Lạc, lúc đó ông chỉ nghĩ Dung Lạc đến nương nhờ Lương gia nhất định sẽ nhận được sự giúp đỡ, người Lương gia cũng sẽ không bạc đãi y.

Suy cho cùng, cũng là do Dung Tiên Cảnh nghĩ lòng người quá mức giản đơn.

Thông minh như Dung Lạc sớm đã hiểu nguyên nhân vì sao thư gửi đi mà mãi vẫn không thấy hồi âm, bởi vậy nên sau khi làm xong tang sự cho phụ thân, Dung Lạc không đến Phụng Dương tìm Lương lão gia ngay. Y cũng đã nghĩ rất nhiều lần, bởi y chẳng thích đi tìm hiểu cái cảm giác phức tạp của lòng người là thế nào, song có một số việc không thể nói suông được. Người ta vẫn bảo có thể vì năm đầu thóc mà còng lưng, ít nhất thì số bạc Dung Tiên Cảnh để ở Lương gia kia nhất định phải quy chủ.

Lương lão gia im lặng không nói, xoay người nhắc chén trà, mở chiếc nắp sứ gầy gầy nhẹ miệng chén.

Đêm đã sâu, ánh nến nơi phòng khách lung lay tản mát ánh sáng màu cam vàng.

Một lúc lâu sau, Lương lão gia đặt chén trà xuống, ngẩng mặt cười nói với Dung Lạc: “Mới không gặp bao lâu, hiền chất càng ngày càng hiểu biết tri lễ, lão phu thực sự thấy mừng thay cho Tiên Cảnh. Chuyện mà hiền chất vừa nói, không phải lão phu chưa từng nghĩ qua, chỉ là cuối năm sắp tới, công chuyện quá nhiều quần thân... không bằng đợi sang năm sau bàn lại được không?”

Đôi mắt Dung Lạc vụt qua vài tia tinh quang, cười nhạt: “Lương thúc bá nói đùa, việc này sao có thể kéo dài sang năm sau được?”

Cứ nghĩ cậu thiếu niên sẽ ôn hòa như phụ thân nó, ai ngờ đâu lại ngoan cố đến vậy.

Lương lão gia không nhắc lại nữa.

“Dung thiếu gia đứng đó làm gì, sao không lại ngồi chơi?” – Lương phu nhân vén rèm đi ra từ phòng trong.

Lương lão gia nhíu mày, vẫy vẫy bà đến trước mặt, mắt liếc về phía Dung Lạc rồi nói nhỏ vào tai bà mấy câu. Cứ tưởng đã thấp giọng người ngoài không nghe thấy, nhưng lại có mấy câu như “khó đuổi” hay “bà đi giải quyết” chảy vào tai Dung Lạc.

Gương mặt đầy đặn của Lương phu nhân từ từ hiện lên vẻ khác thường.

Dung Lạc coi như không thấy, mặt không đổi đứng yên đó.

Suy nghĩ kỹ lưỡng một phen, Lương phu nhân tiến đến trước mặt Dung Lạc, đôi mắt đờ đờ ý cười nồng nhiệt: “Là thiếp đây suy nghĩ chưa chu toàn, Dung thiếu gia tuổi còn trẻ mà phải tự thân sinh sống chắc chắn là vô cùng cực khổ. Ít nhiều thì Lương gia chúng ta với Dung thiếu gia cũng coi như có quan hệ huyết thống, chúng ta sao có thể không quan tâm chuyện của người cho được. Nếu Dung thiếu gia không có nơi nào để đi, vậy ở tạm đây một thời gian, Lương phủ tuy nhỏ, người đông nhưng cố gắng thì cũng ở được, người Lương gia chúng ta cũng không đuổi người đi.”

Dung Lạc lắc đầu, đạm nhạt nói: “Lương di không cần phải phiền phức như vậy, chất nhi tự có nơi đi.”

Lương gia phu phụ đánh mắt nhìn nhau, Lương phu nhân vừa cười vừa nói: “Nghe nói Dung lão gia qua đời vào đầu thu, thiếp đây cũng vì thế mà thổn thức không nguôi, lão gia nhà ta với Dung lão gia có nhiều năm giao hảo, trước khi cũng sống vai trên thương trường, có ai ngăn cản được đâu. Lúc ấy Lương lão gia nhà ta gặp tình thế ngặt nghèo, được Dung lão gia dốc túi tương trợ bất kể hồi báo mới có được Lương gia ngày hôm nay. Ta nghĩ, nếu Dung lão gia không qua đời sớm như vậy, nhất định cũng sẽ có được cơ nghiệp như Lương gia chúng ta.”

Dốc túi tương trợ bất kể hồi báo ư?

Dung Lạc nghe đến đó, rốt cuộc cũng không nhịn được, cười lạnh thành tiếng: “Lương di nói gì vậy. Chất nhi bất tài, mặc dù không chăm chỉ đọc sách nhưng cũng chẳng phải hoàn toàn vô học vô nghề. Trước chất nhi có chính lý di vật của phụ thân liền nhìn sơ qua sổ sách của phụ thân với Lương thúc bá trên thương trường, chất nhi nghĩ – nếu không phải tiên phụ rộng lượng, mắt nhắm mắt mở không tính toán chuyện này, thì chắc chắn trước khi người quy tiên cũng đã có được cơ ngơi như Lương gia hiện tại rồi.”

Lời lẽ sắc bén, Lương gia phu phụ nghe thấy mặt lập tức trắng bệch.

Đôi bên đều đã rõ ràng, Dung Lạc cũng không khách khí nữa: “Lương thúc bá đã chiếu cố tiên phụ khi sinh tiền, chất nhi vô cùng cảm kích, hiện giờ cũng chẳng muốn nhiều nhận gì, chỉ hy vọng có thể cầm lại những thứ thuộc về tiên phụ mà thôi.”

**

Sau cùng Lương lão gia cũng không thỏa hiệp.

Với tính cách đầu đá bất chấp của Dung Lạc, cuộc đối thoại về sau càng lúc càng gay gắt, gần như trở mặt nhau hoàn toàn.

Cuối cùng Dung Lạc cắn răng nói: “Nếu hôm nay không thể lấy lại những gì thuộc về cha ta, ta tuyệt đối không đi.”

Nói xong, y bị người Lương phủ đuổi ra ngoài.

Đêm mưa bụi, con đường hoang vắng, ngoại trừ chuỗi đèn ***g treo cao dưới mái hiên thì chẳng còn ánh sáng nào khác.

Tuyết mù mịt bay trên đỉnh đầu, Dung Lạc lẻ loi đứng trước cánh cửa lớn đóng chặt Lương gia, không nhúc nhích, dưới chân dần lên từng đụn tuyết trắng.

Dường như càng lúc tuyết càng rơi nặng, hơi ẩm mỏng manh dần tắt lịm, gần như chỉ một hơi thở cũng có thể đóng băng.

Dung Lạc biết người càng lúc càng lạnh, xiêm ly đơn bạc không thể chống đỡ cái giá lạnh, sắc mặt y cũng dần xanh tím.

Chẳng biết đã qua bao lâu, nơi đầu đường bên kia chợt vang lên tiếng trống canh, thấp thoáng theo đó còn cả tiếng bước chân chậm chậm nhẹ nhàng.

Dung Lạc quay đầu nhìn theo tiếng động kia.

Nơi ngã đường có một người một ô giấy dầu đi gần lại, có thể thấy dưới mép tán kia là một người vóc dáng đĩnh trực cùng với mái tóc đen dài rũ bên vai, một thân y bào thuần trắng đội bóng mặt tuyết.

Đến trước cổng Lương phủ, người kia bỗng nhiên dừng bước, khẽ giơ chiếc tán lên.

Đôi mắt dưới lớp giấy dầu quá mức quen thuộc, sâu thẳm đen mực như đầm nước cuối thu, hữu thần mà cuốn hút.

Mới nhìn tới đôi mắt ấy, Dung Lạc đã sững sốt tròn tròn mắt.

Người kia cũng không nói gì, hất quay người bước lên bậc tam cấp, giơ tay gõ cửa.

Chỉ một lát sau có người đi ra: “Ai đó?” – có lẽ là vừa bị khiếm trách, vị quản gia mang vẻ tức giận mở cửa.

“Xin hỏi... Lương lão phu nhân có ở nhà hay không?”

Khi đã trông thấy người đến, vị quản gia lập tức mừng rỡ: “Ôi, đây chẳng phải Mộ công tử ư?!”

Mộ Phù Sanh cười nhẹ: “Trần quản gia, đã lâu không gặp.”

Trần quản gia khom lưng cúi đầu, cười đến mức mặt mày dán lại với nhau: “Đã lâu không gặp, Mộ công tử mau vào trong, thỉnh!” – dứt lời, ông nghiêng người nhường hần bước vào.

Mộ Phù Sanh gạt đầu, ánh mắt vô thức lướt qua Dung Lạc, đặt cây dù trong tay lại bên cạnh cửa.

“Mộ công tử, sao muộn thế này mới đến, lão gia nhà chúng ta chờ ngài mấy ngày nay rồi, mấy hôm trước còn phái người tới y quán tìm ngài nhưng người bên đó luôn nói ngài không rảnh, giờ thì tốt rồi, cuối cùng ngài cũng tới.”

Mộ Phù Sanh vừa giữ vật áo bước vào bên trong vừa cười nói: “Thật ngại quá, mấy hôm trước ta bận quá, tới tận đêm nay mới có chút rảnh, lại chẳng để ý thời gian mà chạy tới đây, thật là lại gây thêm phiền phức cho Lương phủ rồi.”

“Không phiền không phiền, tuyệt không phiền, Mộ công tử có thể tới đây là vạn hạnh cho chúng ta, bệnh của lão phu nhân còn phải nhờ ngài chiếu cố cho mà...”

“Lão phu nhân đã ngủ chưa?”

“Chưa, còn đang chơi đùa với tiểu thư...”

Âm thanh dần thấp, cuối cùng “Phanh” một tiếng, cánh cổng lại đóng lại lần nữa.

Đoạn đối thoại cũng tắt ngấm bên trong.

Dung Lạc chăm chăm nhìn chiếc cán dù dựng bên cạnh cửa, trầm mặc một lúc, bất chợt y xê dịch đôi chân đã chết lạng, nghiêng ngả đi qua nó.

**

Vào giờ này.

Hầu hết mọi người đã đi ngủ.

Dung Lạc mệt mỏi ngồi trên bậc thang trước cổng Lương phủ, đầu dựa vào con sư tử đá bên cạnh, gật gù.

Đúng lúc ấy, cánh cổng Lương phủ đột nhiên mở ra lần nữa.

Theo đó còn có tiếng cười hồn hậu của Lương lão gia: “Ha ha, lần này làm phiền Mộ công tử quá.”

“Lương lão gia khách khí.”

Nghe thấy tiếng động, Dung Lạc lập tức đứng thẳng dậy.

Lương lão gia đang song hành với Mộ Phù Sanh bước từ trong ra.

Lương lão gia cười nói: “Căn bệnh đau chân của gia mẫu đã lâu năm, gần đây khí trời chuyển lạnh thì càng ngày càng nghiêm trọng, đêm nào cũng trằn trọc không ngủ yên, làm phận con sao có thể an tâm. Hôm nay nhờ thủ pháp độc đáo của Mộ công tử, từ giờ gia mẫu đã có thể ngủ yên ngon giấc rồi. Mộ công tử quả không hổ là thần y tại thế!”

Mộ Phù Sanh mỉm cười: “Lương lão gia quá khen. Không đối gạt ngại, tật đau chân của lệnh đường là nhiều năm tích tụ mà thành, muốn trị tận gốc là không thể. Nhưng ta nghĩ, chỉ cần Lương lão gia lệnh cho tôi tớ ngày ngày bóp chân theo cách mà ta vừa làm, phối hợp với phương thuốc của ta, vừa uống vừa thoa ngoài da, kiên trì mất tháng là có thể giảm bớt đi rất nhiều đau đớn.”

Nói xong xoay người, liếc mắt thấy Dung Lạc vẫn đứng yên giữa tuyết như cũ, cước bộ khẽ dừng lại.

Theo đó cuộc đối thoại vừa hai người cũng ngừng.

Mộ Phù Sanh nhìn chiếc tán dựng trước cửa, cây dù vẫn y như khi hắn đặt xuống, hiển nhiên là chưa từng bị người động qua.

Mà Dung Lạc đang đứng trước bậc tam cấp, trên tóc và bên vai phủ một lớp tuyết mỏng đang lã chã rơi theo động tác đứng dậy vừa rồi của y.

Tuy sắc mặt tiêu tụy, nhưng đôi mắt trong màn đêm vẫn trong trẻo như trước.

Vừa khắc khẩu một chap, Lương lão gia đã chẳng còn kiên nhẫn đối mặt với Dung Lạc, thấy y vẫn đứng lì đó từ nãy đến giờ, lòng lão lại tức giận, coi như không thấy.

Ông ngẩng đầu nhìn sắc trời, lại nói với Mộ Phù Sanh: “Thời giờ không còn sớm, lại đổ tuyết lớn thế này, lão phu cũng không giữ người lại. Mộ công tử đi bộ mà tới, e giờ trở về bất tiện, có muốn lão phu sai người đánh xe đưa người về không?”

Ánh sáng chớp lóe trong mắt Mộ Phù Sanh, hắn lập tức gật đầu không khước từ: “Vậy phải làm phiền Lương lão gia.”

Lương lão gia xoay người vào trong sai hạ nhân chuẩn bị xe, Mộ Phù Sanh dừng một chút, hắn bước về phía Dung Lạc.

Tuyết rơi dày, hai mắt Dung Lạc mê mang, ngoài trừ sắc đen tối của bầu trời còn cả mảng trắng của tuyết ngàn.

Thấy dáng người thon dài thân thuộc bước về phía mình, chẳng hiểu sao Dung Lạc lại có chút hoảng hốt.

Trái tim nổi nhịp “thình thịch”, vô thức muốn xoay người chạy trốn.

Nhưng mặc cho ý muốn ấy có mạnh mẽ đến cỡ nào, y vẫn không thể cử động bước chân cho được.

Rốt cuộc, Mộ Phù Sanh cũng bước tới bên người y, đôi mắt bao ẩn nổi ưu sầu đượm đầy, hẩn tĩ mĩ nhìn một lúc, chợt cất lời.

Nhưng Dung Lạc lại hoàn toàn không nghe thấy hẩn nói gì, lỗ tai chỉ vang dội tiếng “Ong ong”.

Vạn vật trong mắt y hầu như đang lung lay sắp đổ.

Mộ Phù Sanh do dự vươn tay, Dung Lạc vô thức cầm cánh tay hẩn.

Phảng phất như khí lực toàn thân đều bị rút cạn, Dung Lạc nghiêng ngã, cuối cùng mắt tối sầm, ngã vào một vòm ngực ấm áp vững chãi.

3. Chương 3

CHƯƠNG 3

«Công tử nhà ai mà trù nghệ tinh xảo.»

.

Sau mấy ngày tuyết rơi, sắc trời chẳng những không quang tạnh mà lại bắt đầu đổ mưa.

Quá ngạc, một cậu thiếu niên mặc xiêm y xanh nhạt cầm đầu chạy như bay qua cánh cửa y quán.

Khi đã dừng lại, cậu thở hắt ra một hơi lạnh, theo thói quen cup ô lại vung vung trên mặt đất, xoay người đi vào phòng trong.

Vừa đi còn vừa lầm bầm: “Mưa lớn quá trời, ướt hết cả rồi. Sư phụ cũng thật là, chẳng phải trước kia mấy chuyện khám tại gia đều do chính sư phụ đi đó sao...”

Nói đến phân nửa thì cậu bỗng im bặt.

Mộ Phù Sanh đang ngồi trước án thư ghi chép trong sảnh theo tiếng ngảng đầu lên, liếc qua cậu một cái, đạm nhạt nói: “Đã dặn người bao nhiêu lần rồi, ô dính nước thì đừng vung vẩy khắp nơi.”

Cậu thiếu niên lập tức líu lưỡi, cũng biết mình làm sai, cậu không cãi, gục mặt ủ ê đi vào bên trong buồng.

Đúng lúc A Thái bưng khay trà từ trong đi ra, thấy thiếu niên ủ xù lướt qua thì kỳ quái gọi lại: “Tịch Diễm ca, chẳng phải huynh tới Niên gia khám bệnh ư, sao lại trở về sớm thế?”

Từ Tịch Diễm lại càng thêm ủ xù: “Đừng nói nữa, người Niên gia bảo thấy ta lạ mặt, sợ kỹ thuật của ta không tới nơi tới chốn, không dám để ta kê đơn, nói là muốn hôm nào đó mời sư phụ tự mình đến xác nhận bọn họ mới yên tâm.”

“Hả, sao có thể như thế được.” – A Thái liếc qua Mộ Phù Sanh đang ngồi trong sảnh đường, thì thầm: “Huynh có nói với họ là hai hôm nay công tử không đi khám bệnh tại gia không?”

“Tất nhiên có nói rồi, nhưng họ cứ nằng nặc bảo chờ được, bảo bao giờ sư phụ rảnh thì tới khám lại.”

A Thái ghen lời trợn ngược mắt: “Không phải chứ, Niên lão thái gia đã bệnh như vậy rồi còn chờ cái nổi gì? Chờ nữa là vào quan tài thì có!”

“Biết sao được, họ có tin ta đâu.” – Từ Tịch Diễm ngửa mặt ai thán với trời: “A Thái, người nói xem, bao giờ ta mới có được thanh danh như sư phụ...”

A Thái nguyệt Từ Tịch Diễm một cái: “Ta sao biết được, ta thấy người bớt lăm mồm đi một chút, chăm chỉ làm nhiều việc thêm một chút, sự phụ cũng không gây khó dễ cho người.”

Tuy âm thanh trò chuyện giữa hai thiếu niên có thấp, nhưng Mộ Phù Sanh vẫn nghe thấy.

Hắn gấp quyển sổ lại đặt sang một bên, nói: “Tịch Diễm, mang đơn thuốc người kê lại đây ta xem.”

**

“Tri Mầu với Thạch Cao tính hàn, Niên lão thái gia có chứng hư dương, không thích hợp dùng hai loại này, đổi lấy loại khác tính nhiệt là được. Những vị khác... không có gì bất ổn cả.”

Mộ Phù Sanh đề bút viết mấy chữ lên phương thuốc, lại trả lại cho Từ Tịch Diễm: “Đợi lát nữa ta viết một lời nhắn, chiều nay người cầm cùng với thuốc đưa sang Niên gia.”

“Hả,” – Từ Tịch Diễm lập tức tròn mắt, “Đệ tử phải đi nữa ư?”

Mộ Phù Sanh nhướn mày: “Không muốn đi?”

Từ Tịch Diễm vội vã nhét đơn thuốc vào trong túi, gian nan cười “ha ha” một tiếng: “Đi, đi chứ, sao lại không đi. Đệ tử, đệ tử đi rửa tay ăn cơm, bận rộn cả ngày muốn chết đói rồi...” – lời còn chưa dứt đã chẳng thấy bóng dáng đâu.

A Thái đứng một bên, thấy Từ Tịch Diễm quỳnh quang chạy như có lửa sau mông mà cười muốn té ghế.

“A Thái.” – âm thanh có phần trầm thấp của Mộ Phù Sanh lại vang lên.

“A, dạ!” – A Thái vội vàng nín cười, xóc tinh thần đi qua, “Công tử gọi gì ạ?”

Mộ Phù Sanh do dự một chút, hỏi: “Y tỉnh chưa?”

“Ai cơ?” – A Thái sửng sốt một lúc mới hiểu là hắn muốn nhắc đến Dung Lạc, đặt tách trà trên tay xuống bàn Mộ Phù Sanh đang ngồi, thuận miệng đáp: “Đệ tử không biết, hình như là chưa.”

Mộ Phù Sanh gật đầu: “Người đi nhìn xem, nếu tỉnh thì bê bát cháo ta đã nấu ban sáng mang tới phòng y.”

A Thái ngăn người: “Cháo đó không phải công tử nấu cho chúng ta sao?”

Mộ Phù Sanh kinh ngạc: “Ta nói vậy bao giờ?”

A Thái còn chưa hiểu rõ đầu cua tai nheo ra sao, chỉ chỉ tay vào buồng trong: “Đệ tử còn tưởng... Tịch Diễm ca vừa...”

Sắc mặt Mộ Phù Sanh trầm xuống, đứng lên: “Đứng đây trông.” – bỏ lại một câu dặn dò, hắn đi nhanh về phía buồng trong.

A Thái ghen lời, qua một lúc lâu cậu mới vội vàng gọi với vào bên trong: “Không phải vậy chứ, công tử, được có mỗi lần người tự tay nấu cháo cũng phải cho chúng ta ăn với chứ?”

Đáng tiếc rằng đã chẳng thấy công tử đâu.

**

May mắn là Trương thẩm – trù nương trong y quán cũng chuẩn bị cơm nước, niêu cháo Mộ Phù Sanh nấu ban sáng mới bị Từ Tịch Diễm ăn một nửa.

Nhìn thấy Mộ Phù Sanh vội vàng chạy vào “bảo vệ cháo”, Trương thẩm xấu hổ nói: “Thật xin lỗi, ta cũng tưởng là ngài nấu cháo cho đám tiểu tử kia, đâu ngờ rằng...”

Mộ Phù Sanh lắc đầu, thở dài một hơi: “Thôi quên đi, trách ta chưa nói rõ ràng.”

Trương thẩm nghĩ một lúc: “Nếu không... ta lập tức đi nấu lại?”

“Không cần phiền phức thế đâu, phần thừa này cũng được rồi.”

Mộ Phù Sanh nói rồi đi tới trước bếp, nhấc lên tấm vải phủ bên trên, đang định bưng chiếc niêu cháo lên thì Trương thẩm vội vàng đoạt lấy: “Ai nha, công tử cẩn thận kéo bỏng, việc này để ta làm là được rồi, đôi tay ngài còn phải đi cứu người.”

Mộ Phù Sanh không cự tuyệt, lùi sang một bên.

Hiếm khi mới thấy công tử vội vã vì một chuyện thế này, Trương thẩm ngẫm lại mà buồn cười: “Mới rồi tiểu tử kia còn không ngừng nói với ta, bảo là tay nghề của công tử chẳng kém cạnh bà già này chút nào, đáng tiếc là ít trổ tay nghề quá. Nó còn bảo sau này phải tranh thủ đi khám tại gia nhiều hơn nữa để báo đáp ngài đây. Giờ nó mà biết cháo này không phải nấu cho nó, không chừng sẽ thất vọng lắm.”

Mộ Phù Sanh bắt đắc dĩ: “Nếu cậu ta thích, sau này thuận tiện sẽ nấu cho hắn.”

Trương thẩm cười hồ hởi: “Vậy nó vui lắm đấy.”

Đang nói, cánh cửa trù phòng vang lên tiếng “kêu kẹt” khe khẽ, hai người đồng loạt quay đầu lại.

Thấy Dung Lạc đang vịn cánh cửa nhìn vào bên trong.

“Nha, tiểu công tử, cậu đã tỉnh rồi đó à?” – Trương thẩm phản ứng rất nhanh, chà chà hai tay vào chiếc tạp dề trước hông, nghênh đón: “Cơ thể cậu còn hự, sao không nằm một lúc nữa?”

Dung Lạc lễ phép cười với bà, khàn khàn nói: “Ta là Dung Lạc.”

Trương thẩm gật đầu nhưng vẫn không đổi cách xưng hô, gọi một tiếng “Dung công tử.” – “Chúng ta mới ninh một nồi cháo, còn nóng hổi đây này, lát nữa sẽ cho người mang đến phòng cậu.”

Dung Lạc vội vàng khoát khoát tay: “Thẩm thẩm không phải nhọc công vì ta đâu, ta tới là nói lời từ biệt.”

Trương thẩm ngạc nhiên hỏi: “Cậu muốn đi ư?”

Dung Lạc gật đầu: “Hôm qua thật sự làm phiền mọi người quá, ta đã không sao rồi, không lưu lại quấy rầy mọi người nữa. Về phần tiền, tạm thời trên người ta không có, chờ sau này ta sẽ xoay xở trả lại...”

“Người muốn đi đâu?” – Mộ Phù Sanh vẫn im lặng đứng sau lưng Trương thẩm đột nhiên lên tiếng.

Dung Lạc nhìn hắn một cái, lại lập tức dời mắt sang hướng khác: “Ta... ta tự có nơi đi.”

“Nơi nào?” – Mộ Phù Sanh tiếp tục truy vấn.

Dung Lạc không trả lời, nhân thần lập lờ.

“Không có nơi đi thì cứ ở đây đi,” – Trương thẩm đứng một bên nói, “Đừng lo chuyện tiền nong, công tử chúng ta cũng không làm khó cậu.”

Dung Lạc giật mình: “... y quán còn phải làm ăn, nếu để bệnh nhân biết e là không tốt lắm.”

Trương thẩm sốt ruột chẳng rõ duyên cớ, buộc miệng nói: “Xa lạ cái gì, chẳng phải cậu đã sớm quen biết công tử chúng ta sao...” – nói đến phân nửa mới phát giác ra bất ổn, bà quay lại nhìn công tử, lập tức im bặt.

Mộ Phù Sanh bình thản nói: “Nếu cảm thấy không tốt thì ở đây làm công đi.”

**

Bận bịu cả một ngày, Mộ Phù Sanh đã muốn mệt lử.

Đứng dậy chuẩn bị mở song cửa, Mộ Phù Sanh chợt nhớ ra, mấy ngày nữa là tới Đông chí.

Vào dịp này mỗi năm y quán lại đặc biệt bận rộn, năm nay cũng không ngoại lệ, dù bận thế nhưng chẳng ai ngừng nghỉ.

Giờ này năm ngoái, vì bệnh nhân quá đông mà trên dưới y quán không có thời gian nghỉ ngơi, nhiều lắm cũng tụ nhau ăn mỗi bữa cơm, có khi còn chẳng có thời gian ăn, ai nấy tự đi làm việc.

Mộ Phù Sanh thấy không sao cả, nhưng đám tiểu đệ tử trong y quán thì kêu khổ thấu trời.

Lại nhớ đã lâu hần không về nhà, cha mẹ trong nhà đã dầm lần bảy lượt sai người thúc dục hần trở về, nhất định là nhớ lắm rồi.

Có lẽ vượt qua thời điểm cuối năm này phải bế quán nghỉ ngơi và hồi phục một thời gian mới được.

Kỳ thực, trước kia Mộ Phù Sanh không giống thế này.

Cũng chẳng nhớ từ khi nào, bốn ba khắp nơi, sáng dậy muộn về, có khi đi chung quanh hái thảo dược khám chữa bệnh, có khi ngồi nghiên cứu sách dược trong phòng, tất cả đã trở thành toàn bộ sinh hoạt của hần. Mà hần cũng sớm thành quen.

Nhiều năm trước Mộ Phù Sanh cũng thích đi đây đi đó thăm thú hưởng thụ, hoàn toàn không trầm ổn chuyên tâm như hiện giờ.

Từ nhỏ đã thông minh, thừa bé đã có bản lĩnh đọc qua là nhớ, đặc biệt là trên phương diện y dược, quả thực là thần đồng.

Khi đó, có biết đâu nội liêm là gì, cậy mình có chút sở trường, đi đâu cũng khoe khoang, cũng chẳng biết phải trau dồi vốn kiến thức.

Cho đến ngày đó, có một chuyện đã phát sinh khiến hần cải biến hoàn toàn.

Hần vẫn ghi tạc ngày hôm ấy, cái ngày mà cậu thiếu niên có đôi mắt trong veo ấy bị thương quỳ trước mặt hần, hai tay níu chặt vạt áo hần, cơ hồ đau thương đứt từng khúc ruột.

Đó không phải lần đầu tiên hần thấy y khóc, mà là lần đầu tiên hần thấy y khóc thương tâm đến vậy. Nước mắt cứ lăn dài trên khuôn mặt ấy, như những giọt châu rơi đứt đoạn, không ngừng không ngừng...

Mộ Phù Sanh tưởng như trái tim hần bị siết chặt lại.

Y vừa khóc vừa vùi áo hần, lạc giọng nói không lên câu: “Cậu nói cậu sẽ tốt với tôi, cậu có bản lĩnh như vậy rồi sao không cứu lấy nương tôi... sao không cứu lấy nương tôi?”

Mỗi một âm thanh truy hỏi lại như mũi kim đâm vào tim hần, nhắc nhở hần, như một người vĩnh viễn cũng chẳng vùng thoát khỏi chiếc vòng lẩn quẩn, để hần phải tạc dạ cho tới tận ngày hôm nay.

**

Nửa đêm, tắm rửa xong từ trong phòng củi đi ra, Dung Lạc cầm theo một chiếc đèn ***g vòng vo vài vòng trong mảnh sân rộng lớn, y phát hiện ra không tìm được phòng ngủ của mình.

Dáo dác nhìn xung quanh, thấy một gian phòng phía Bắc vẫn còn sáng đèn, Dung Lạc lần mò đi về phía đó.

Vừa mới liếc qua cửa sổ, y đã thoáng thấy một dáng người đứng bên song cửa sổ.

Dung Lạc rùng mình, vô thức xoay người bỏ đi.

Nhưng đối phương cũng nhanh mắt thấy y: “Đã trễ thế này còn chạy bên ngoài làm gì?”

Dung Lạc đành kiên trì xoay người, nhìn hướng khác: “Trời tối, lạ nơi, ta không tìm thấy đường về phòng.”

Vốn tưởng rằng sẽ nhanh chóng quay về phòng nên Dung Lạc chỉ mặc độc một chiếc áo đơn, mái tóc mới gội ướt ướt tí tách nhỏ nước.

Hôm nay lại nổi gió, y cảm lòng không đành khẽ run rẩy.

Mộ Phù Sanh nhú mày, quay người mở cửa đi ra, không phân trần mà kéo y vào phòng.

Dung Lạc kinh ngạc: “Người...”

Còn chưa đứng vững, trước mặt đã bay tới một kiện xiêm y: “Mặc vào.”

Dung Lạc vội vã giơ tay tiếp được, cẩn thận nhìn mới phát hiện ra là y phục xanh nhạt thông nhất trong Mộ gia y quán, y do dự một lúc, xanh chiếc áo mặc vào người.

Ai dè đâu còn chưa mặc xong, bên kia lại có một chiếc khăn phủ lên tay: “Lau khô đầu đi.”

Nhất thời Dung Lạc luống cuống tay chân.

Trên tay nhẹ bằng, chiếc khăn đã bị người lấy đi.

Mộ Phù Sanh vươn tay, ấn cả người y ngồi lên trên ghế.

Ý thức được hần muốn làm gì, Dung Lạc quýnh quáng nhổm dậy: “Không cần, ta về phòng tự lau tóc là được.”

Mộ Phù Sanh không nói gì, hai đầu lông mày nhú chặt, một đôi mắt thâm sâu thẳng tắp dõi theo y.

Thấy biểu tình này của hần, chẳng hiểu sao, Dung Lạc không dám cự tuyệt nữa, y chậm chạp ngồi trở lại ghế.

Mộ Phù Sanh bước lên một bước, dùng chiếc khăn lau tóc cho y.

Có lẽ đã thành thói quen xoa bóp lưu thông máu cho bệnh nhân, động tác lau tóc của Mộ Phù Sanh rất nhẹ, nhưng lại đạt được hiệu quả tối đa.

Chóp mũi phảng phất mùi dược thảo trên người Mộ Phù Sanh, Dung Lạc ngồi đó, suýt nữa thì ngủ gật.

Đúng lúc ấy, bên tai lại vang lên giọng Mộ Phù Sanh: “Lần này quay về Phụng Dương là vì tìm Lương Thành ư?”

Dung Lạc nghe vậy, khe biển sắc, một lúc lâu sau mới nói hai chữ ngắn ngủi: “Không phải.”

Về mặt ấy lập tức bị Mộ Phù Sanh trông thấy, hần trầm mặc một lúc, đẩy trọng tâm câu chuyện: “Gần đây người nhiễm phong hàn rất nhiều, mấy hôm trước lại mưa tuyết, thời tiết thất thường, không chú ý một chút sẽ cảm lạnh.”

Dung Lạc gật đầu.

Mộ Phù Sanh lại dặn: “Vào đông lạnh, bất cứ lúc nào khi nào cũng phải nhớ mặc nhiều y phục một chút.”

Dung Lạc im lặng.

Mộ Phù Sanh nói tới đây, giọng lại thay đổi, ngữ khí chợt nghiêm khắc: “Sau này không được gọi đầu buổi tối nữa.”

Dung Lạc kinh ngạc quay đầu nhìn.

Mộ Phù Sanh chăm chú nhìn y, tựa như có phần tức giận: “Nếu muốn ở lại đây làm việc, mọi chuyện phải làm như ta nói. Hôm nay ta đã dặn như vậy, nếu để ta phát hiện còn có lần thứ hai thì đừng mơ nhận được một phân một lượng tiền công cả tháng đó.”

Bị hần nói vậy, Dung Lạc lại nhớ y chưa từng bỏ được thói quen xấu ấy, lòng lại thoáng xấu hổ, im lặng rũ mắt.

Rồi lại đột nhiên nhớ ra, đầu đó trong trí nhớ của y trước đây, cũng từng có một cuộc đối thoại như thế.

Có lẽ vì muốn tiện lợi, tối giờ Dung Lạc vẫn có thói quen gọi đầu trước khi ngủ, trước đó cũng chưa từng có ai nói y làm vậy là sai.

Cho đến một ngày, được người kia nhắc nhở, y mới biết được có một chuyện như thế.

Khi đó Dung Lạc còn nhỏ, tất nhiên chẳng hiểu biết gì, gặp chuyện khó hiểu luôn luôn hỏi: “Vì sao không được gọi đầu buổi tối?”

Đối mặt với câu hỏi này, đối phương chỉ có thể kiên trì giải thích: “Vậy dễ bị cảm lạnh.”

“Cảm lạnh thì sao?”

“Sẽ sinh bệnh.”

“Sinh bệnh có chết không?”

Đối phương nghe xong, dừng lại một lúc mới nói: “Không chữa cẩn thận sẽ chết.”

Dung Lạc lập tức nhoẻn cười, lắc đầu, vẻ mặt rất chắc chắn: “Tôi không sợ, có cậu bên cạnh, sao tôi chết được.”

Những tưởng đã quên tất cả chuyện cũ, hôm nay nó lại hiển hiện rõ nét trước mắt lần nữa, lòng Dung Lạc lại khấn trương, đứng dậy: “Không còn sớm nữa, ta nghĩ ta nên về ngủ thôi.”

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tu-quan-nhap-mong>